

**PHỤ LỤC**  
**DANH SÁCH CẤP, CẤP LẠI, CẤP ĐIỀU CHỈNH GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH DƯỢC VÀ**  
**GIẤY CHỨNG NHẬN THỰC HÀNH TỐT CƠ SỞ BÁN LẺ THUỐC - ĐỢT 11 NĂM 2026**

(đính kèm Quyết định số       /QĐ-SYT ngày        tháng        năm 2026)

| STT | Mã số hồ sơ                              | Họ tên người quản lý chuyên môn | Chứng chỉ hành nghề               |            |                       |                     | Số CCCD      | Cơ sở kinh doanh                                               |                                                      |                                         |                                                                         |                                  |                        |                           | Ghi chú |
|-----|------------------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------|------------|-----------------------|---------------------|--------------|----------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|------------------------|---------------------------|---------|
|     |                                          |                                 | Số                                | Ngày cấp   | Nơi cấp               | Trình độ chuyên môn |              | Tên cơ sở                                                      | Loại hình                                            | Phạm vi kinh doanh                      | Địa chỉ                                                                 | Số GCN ĐKKDD (...../ĐKK DD-ĐNAI) | Số GCN GPP (...../GPP) | Thời hạn hiệu lực GCN GPP |         |
| 1   | H19.1<br>2-<br>26012<br>8-<br>18002<br>8 | NHỮ THỊ LUẬN                    | 10433/<br>CCHN-<br>D-SYT-<br>ĐNAI | 31/12/2025 | Sở Y tế tỉnh Đồng Nai | Dược sĩ cao đẳng    | 030191015983 | Cơ sở chuyên bán lẻ thuốc được liệu, thuốc cổ truyền Ngọc Lý   | Cơ sở chuyên bán lẻ thuốc được liệu, thuốc cổ truyền | Bán lẻ thuốc được liệu, thuốc cổ truyền | 92/4, tổ 17, khu phố 36, Phường Long Bình, Tỉnh Đồng Nai                | 11060                            |                        |                           | Cấp mới |
| 2   | H19.1<br>2-<br>26013<br>0-<br>18002<br>7 | Thái Văn Thành                  | 16524/<br>CCHN-<br>D-SYT-<br>HCM  | 11/04/2024 | SYT TP Hồ Chí Minh    | Dược sĩ trung học   | 040088032282 | Cơ sở chuyên bán lẻ thuốc được liệu, thuốc cổ truyền Thảo Linh | Cơ sở chuyên bán lẻ thuốc được liệu, thuốc cổ truyền | Bán lẻ thuốc được liệu, thuốc cổ truyền | E860A Hoàng Bá Bích, tổ 38, khu phố 5A, phường Long Bình, tỉnh Đồng Nai | 11061                            |                        |                           | Cấp mới |

| STT | Mã số hồ sơ                              | Họ tên người quản lý chuyên môn | Chứng chỉ hành nghề         |            |                       |                                                 | Số CCCD   | Cơ sở kinh doanh                                                  |                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                 |                                 |                        |                           | Ghi chú |
|-----|------------------------------------------|---------------------------------|-----------------------------|------------|-----------------------|-------------------------------------------------|-----------|-------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|---------------------------------|------------------------|---------------------------|---------|
|     |                                          |                                 | Số                          | Ngày cấp   | Nơi cấp               | Trình độ chuyên môn                             |           | Tên cơ sở                                                         | Loại hình                                            | Phạm vi kinh doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Địa chỉ                                                         | Số GCN ĐKKDD (...../ĐKKDD-ĐNAI) | Số GCN GPP (...../GPP) | Thời hạn hiệu lực GCN GPP |         |
| 3   | H19.1<br>2-<br>26020<br>2-<br>18002<br>8 | Võ Xuân Vinh                    | 1310/<br>ĐNAI-<br>CCHN<br>D | 02/12/2014 | Sở Y tế tỉnh Đồng Nai | GCN trình độ chuyên môn y học cổ truyền dân tộc | 270233221 | Cơ sở chuyên bán lẻ thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền Lão Cẩn Tế 2 | Cơ sở chuyên bán lẻ thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền | Bán lẻ thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Tổ 31, ấp Cầu Xéo, Xã Long Thành, Tỉnh Đồng Nai                 | 11062                           |                        |                           | Cấp mới |
| 4   | H19.1<br>2-<br>26012<br>8-<br>18003<br>1 | Nguyễn Thị Thu Huyền            | 1004/<br>ĐNAI-<br>CCHN<br>D | 19/08/2014 | Sở Y tế tỉnh Đồng Nai | Dược sĩ đại học                                 | 271717870 | Nhà thuốc Minh Châu                                               | Nhà thuốc                                            | Bán lẻ thuốc hóa dược, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền và sinh phẩm bảo quản ở điều kiện thường (Có bao gồm Thuốc phải kiểm soát đặc biệt: thuốc dạng phối hợp (DPH) có chứa dược chất (DC) gây nghiện; thuốc DPH có chứa DC hướng thần; thuốc trong danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc độc). Cơ sở không được phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ | 754, Tổ 12, Khu phố Long Đức 3, Phường Tam Phước, Tỉnh Đồng Nai | 11063                           | 11064                  | 3/2/2029                  | Cấp mới |

| STT | Mã số hồ sơ                              | Họ tên người quản lý chuyên môn | Chứng chỉ hành nghề            |            |                         |                     | Số CCCD          | Cơ sở kinh doanh      |           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                         |                                  |                        | Ghi chú   |                           |
|-----|------------------------------------------|---------------------------------|--------------------------------|------------|-------------------------|---------------------|------------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|----------------------------------|------------------------|-----------|---------------------------|
|     |                                          |                                 | Số                             | Ngày cấp   | Nơi cấp                 | Trình độ chuyên môn |                  | Tên cơ sở             | Loại hình | Phạm vi kinh doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Địa chỉ                                                 | Số GCN ĐKKDD (...../ĐKK DD-ĐNAI) | Số GCN GPP (..../GP P) |           | Thời hạn hiệu lực GCN GPP |
| 5   | H19.1<br>2-<br>26012<br>0-<br>18003<br>1 | Võ Thị Bích Quyên               | 2132/C<br>CHN-<br>D-SYT-<br>BP | 15/09/2022 | Sở Y tế tỉnh Bình Phước | Dược sĩ đại học     | 070192010<br>078 | Nhà thuốc Thanh Huyền | Nhà thuốc | Bán lẻ thuốc hóa dược, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền và sinh phẩm bảo quản ở điều kiện thường (Có bao gồm Thuốc phải kiểm soát đặc biệt: thuốc trong danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc độc). Cơ sở không được phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ | Tổ 1, Khu phố 3B, Phường Minh Hưng, Tỉnh Đồng Nai       | 11065                            | 11066                  | 30/1/2029 | Cấp mới                   |
| 6   | H19.1<br>2-<br>26012<br>7-<br>18001<br>4 | Lê Nguyễn Thiên Kim             | 2309/C<br>CHN-<br>D-SYT-<br>BP | 29/03/2023 | Sở Y tế tỉnh Bình Phước | Dược sĩ đại học     | 070196007<br>680 | Nhà thuốc Lâm Uyên    | Nhà thuốc | Bán lẻ thuốc hóa dược, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền và sinh phẩm bảo quản ở điều kiện thường (Có bao gồm Thuốc phải kiểm soát đặc biệt: thuốc trong danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc độc). Cơ sở không được phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ | Số 145, đường Lê Duẩn, Phường Bình Phước, Tỉnh Đồng Nai | 11067                            | 11068                  | 4/2/2029  | Cấp mới                   |

| STT | Mã số hồ sơ                              | Họ tên người quản lý chuyên môn | Chứng chỉ hành nghề   |            |                               |                     | Số CCCD      | Cơ sở kinh doanh        |           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                       |                                 |                        |                           | Ghi chú |
|-----|------------------------------------------|---------------------------------|-----------------------|------------|-------------------------------|---------------------|--------------|-------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|---------------------------------|------------------------|---------------------------|---------|
|     |                                          |                                 | Số                    | Ngày cấp   | Nơi cấp                       | Trình độ chuyên môn |              | Tên cơ sở               | Loại hình | Phạm vi kinh doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Địa chỉ                                                               | Số GCN ĐKKDD (...../ĐKKDD-ĐNAI) | Số GCN GPP (...../GPP) | Thời hạn hiệu lực GCN GPP |         |
| 7   | H19.1<br>2-<br>26012<br>7-<br>18005<br>3 | Nguyễn Như An                   | 8889/CHN-D-SYT-HCM    | 21/03/2022 | Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh | Dược sĩ đại học     | 272558483    | Nhà thuốc Cường Phụng 2 | Nhà thuốc | Bán lẻ thuốc hóa dược, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền và sinh phẩm bảo quản ở điều kiện thường (Có bao gồm Thuốc phải kiểm soát đặc biệt: thuốc trong danh mục thuốc, được chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc độc). Cơ sở không được phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ | 238/9, tổ 7, khu phố Bàu Côi, Phường Bảo Vinh, Tỉnh Đồng Nai          | 11069                           | 11070                  | 5/2/2029                  | Cấp mới |
| 8   | H19.1<br>2-<br>26012<br>8-<br>18004<br>6 | Nguyễn Thùy Dung                | 10389/CCHN-D-SYT-ĐNAI | 16/12/2025 | Sở Y tế tỉnh Đồng Nai         | Dược sĩ đại học     | 075194012824 | Nhà thuốc Thùy Dung     | Nhà thuốc | Bán lẻ thuốc hóa dược, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền và sinh phẩm bảo quản ở điều kiện thường (Có bao gồm Thuốc phải kiểm soát đặc biệt: thuốc trong danh mục thuốc, được chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc độc). Cơ sở không được phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ | Thửa 71/11, đường 767, tổ 1, ấp Sông Mây, Xã Bình Minh, Tỉnh Đồng Nai | 11071                           | 11072                  | 5/2/2029                  | Cấp mới |

| STT | Mã số hồ sơ                              | Họ tên người quản lý chuyên môn | Chứng chỉ hành nghề               |            |                       |                     | Số CCCD      | Cơ sở kinh doanh     |           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                           |                                  |                        | Ghi chú  |                           |
|-----|------------------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------|------------|-----------------------|---------------------|--------------|----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|------------------------|----------|---------------------------|
|     |                                          |                                 | Số                                | Ngày cấp   | Nơi cấp               | Trình độ chuyên môn |              | Tên cơ sở            | Loại hình | Phạm vi kinh doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Địa chỉ                                                                   | Số GCN ĐKKDD (...../ĐKK DD-ĐNAI) | Số GCN GPP (..../GP P) |          | Thời hạn hiệu lực GCN GPP |
| 9   | H19.1<br>2-<br>26012<br>8-<br>18003<br>3 | Nhữ Thị Yên Nhi                 | 6190/C<br>CHN-<br>D-SYT-<br>ĐNAI  | 25/04/2022 | Sở Y tế tỉnh Đồng Nai | Dược sĩ đại học     | 075196001909 | Nhà thuốc Gia Nguyễn | Nhà thuốc | Bán lẻ thuốc hóa dược, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền và sinh phẩm bảo quản ở điều kiện thường (Có bao gồm Thuốc phải kiểm soát đặc biệt: thuốc trong danh mục thuốc, được chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc độc). Cơ sở không được phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ | M3/44, Khu phố 6, Phường Tân Triều, Tỉnh Đồng Nai                         | 11073                            | 11074                  | 5/2/2029 | Cấp mới                   |
| 10  | H19.1<br>2-<br>26012<br>8-<br>18007<br>9 | Ngô Thị Bích Ngọc               | 10507/<br>CCHN-<br>D-SYT-<br>ĐNAI | 22/01/2026 | Sở Y tế tỉnh Đồng Nai | Dược sĩ đại học     | 044192015652 | Nhà thuốc Minh Phát  | Nhà thuốc | Bán lẻ thuốc hóa dược, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền và sinh phẩm bảo quản ở điều kiện thường (Có bao gồm Thuốc phải kiểm soát đặc biệt: thuốc trong danh mục thuốc, được chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc độc). Cơ sở không được phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ | Số 379 đường Bùi Trọng Nghĩa, Khu phố 2A, Phường Trảng Dài, Tỉnh Đồng Nai | 11075                            | 11076                  | 5/2/2029 | Cấp mới                   |

| STT | Mã số hồ sơ                              | Họ tên người quản lý chuyên môn | Chứng chỉ hành nghề  |            |                               |                     | Số CCCD      | Cơ sở kinh doanh      |           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                      |                                  |                        |                           | Ghi chú |
|-----|------------------------------------------|---------------------------------|----------------------|------------|-------------------------------|---------------------|--------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|----------------------------------|------------------------|---------------------------|---------|
|     |                                          |                                 | Số                   | Ngày cấp   | Nơi cấp                       | Trình độ chuyên môn |              | Tên cơ sở             | Loại hình | Phạm vi kinh doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Địa chỉ                                                              | Số GCN ĐKKDD (...../ĐKK DD-ĐNAI) | Số GCN GPP (..../GP P) | Thời hạn hiệu lực GCN GPP |         |
| 11  | H19.1<br>2-<br>26012<br>9-<br>18001<br>4 | Nguyễn Thị Thuỳ Trang           | 19802/CCHN-D-SYT-HCM | 11/12/2025 | Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh | Dược sĩ đại học     | 038196015525 | Nhà thuốc Tâm An      | Nhà thuốc | Bán lẻ thuốc hóa dược, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền và sinh phẩm bảo quản ở điều kiện thường (Có bao gồm Thuốc phải kiểm soát đặc biệt: thuốc trong danh mục thuốc, được chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc độc). Cơ sở không được phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ | Số 82, Tổ 22, đường 3, Ấp Xuân Hòa 3, Xã Xuân Hòa, Tỉnh Đồng Nai     | 11077                            | 11078                  | 5/2/2029                  | Cấp mới |
| 12  | H19.1<br>2-<br>26020<br>1-<br>18000<br>5 | Nguyễn Thị Sen                  | 0856/CHN-D-SYT-HCM   | 02/10/2017 | Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh | Dược sĩ đại học     | 183895661    | Nhà thuốc Hoàng Thiện | Nhà thuốc | Bán lẻ thuốc hóa dược, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền và sinh phẩm bảo quản ở điều kiện thường (Có bao gồm Thuốc phải kiểm soát đặc biệt: thuốc trong danh mục thuốc, được chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc độc). Cơ sở không được phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ | SN 64, Ngõ Quyền, Khu phố Bảo Vinh B, Phường Bảo Vinh, Tỉnh Đồng Nai | 11079                            | 11080                  | 5/2/2029                  | Cấp mới |

| STT | Mã số hồ sơ                              | Họ tên người quản lý chuyên môn | Chứng chỉ hành nghề              |            |                       |                     | Số CCCD          | Cơ sở kinh doanh       |           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                    |                                  |                        |                           | Ghi chú |
|-----|------------------------------------------|---------------------------------|----------------------------------|------------|-----------------------|---------------------|------------------|------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|------------------------|---------------------------|---------|
|     |                                          |                                 | Số                               | Ngày cấp   | Nơi cấp               | Trình độ chuyên môn |                  | Tên cơ sở              | Loại hình | Phạm vi kinh doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Địa chỉ                                                                                            | Số GCN ĐKKDD (...../ĐKK DD-ĐNAI) | Số GCN GPP (..../GP P) | Thời hạn hiệu lực GCN GPP |         |
| 13  | H19.1<br>2-<br>26020<br>2-<br>18004<br>8 | Lê Thị Vãn                      | 10377/<br>CCHN-<br>D-SYT<br>ĐNAI | 08/12/2025 | Sở Y tế tỉnh Đồng Nai | Dược sĩ đại học     | 040184016<br>757 | Nhà thuốc Lê Văn       | Nhà thuốc | Bán lẻ thuốc hóa dược, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền và sinh phẩm bảo quản ở điều kiện thường (Có bao gồm Thuốc phải kiểm soát đặc biệt: thuốc trong danh mục thuốc, được chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc độc). Cơ sở không được phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ | Thửa đất số 190, tờ bản đồ số 28, Đường Nguyễn Hoàng, Tổ 1, Ấp Cây Diệp, Xã Bàu Hàm, Tỉnh Đồng Nai | 11081                            | 11082                  | 5/2/2029                  | Cấp mới |
| 14  | H19.1<br>2-<br>26012<br>8-<br>18006<br>6 | NGUYỄN THỊ TUYẾT HẠNH           | 9525/C<br>CHN-<br>D-SYT<br>ĐNAI  | 30/06/2025 | Sở Y tế tỉnh Đồng Nai | Dược sĩ đại học     | 075173004<br>848 | Nhà thuốc Thái Khắc Bá | Nhà thuốc | Bán lẻ thuốc hóa dược, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền và sinh phẩm bảo quản ở điều kiện thường (Có bao gồm Thuốc phải kiểm soát đặc biệt: thuốc trong danh mục thuốc, được chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc độc). Cơ sở không được phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ | Số 55, Nguyễn Hoàng, Khu phố Long Đức 1, Phường Tam Phước, Tỉnh Đồng Nai                           | 11083                            | 11084                  | 3/2/2029                  | Cấp mới |

| STT | Mã số hồ sơ                              | Họ tên người quản lý chuyên môn | Chứng chỉ hành nghề              |            |                              |                     | Số CCCD          | Cơ sở kinh doanh              |              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                         |                                  |                        | Ghi chú  |                           |
|-----|------------------------------------------|---------------------------------|----------------------------------|------------|------------------------------|---------------------|------------------|-------------------------------|--------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|------------------------|----------|---------------------------|
|     |                                          |                                 | Số                               | Ngày cấp   | Nơi cấp                      | Trình độ chuyên môn |                  | Tên cơ sở                     | Loại hình    | Phạm vi kinh doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Địa chỉ                                                                 | Số GCN ĐKKDD (...../ĐKK DD-ĐNAI) | Số GCN GPP (..../GP P) |          | Thời hạn hiệu lực GCN GPP |
| 15  | H19.1<br>2-<br>26013<br>0-<br>18001<br>7 | Dư Thị Trúc Mai                 | 6121/C<br>CHN-<br>D-SYT-<br>BD   | 05/09/2022 | SYT<br>tỉnh<br>Bình<br>Dương | Dược sĩ<br>đại học  | 075190002<br>373 | Nhà thuốc<br>Hoàng<br>Chiếm 2 | Nhà<br>thuốc | Bán lẻ thuốc hóa dược, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền và sinh phẩm bảo quản ở điều kiện thường (Có bao gồm Thuốc phải kiểm soát đặc biệt: thuốc trong danh mục thuốc, được chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc độc). Cơ sở không được phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ | Đường Hùng Vương, tổ 14, ấp 3, xã Phước An, tỉnh Đồng Nai               | 11085                            | 11086                  | 3/2/2029 | Cấp mới                   |
| 16  | H19.1<br>2-<br>26013<br>0-<br>18004<br>2 | Trần Phúc Vinh                  | 7622/C<br>CHN-<br>D-SYT-<br>ĐNAI | 17/4/2023  | SYT<br>tỉnh<br>Đồng<br>Nai   | Dược sĩ<br>đại học  | 075081006<br>832 | Nhà thuốc<br>Kim Duy          | Nhà<br>thuốc | Bán lẻ thuốc hóa dược, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền và sinh phẩm bảo quản ở điều kiện thường (Có bao gồm Thuốc phải kiểm soát đặc biệt: thuốc trong danh mục thuốc, được chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc độc). Cơ sở không được phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ | 516 Đình Quang Ân, khu phố Hương Phước, phường Phước Tân, tỉnh Đồng Nai | 11087                            | 11088                  | 3/2/2029 | Cấp mới                   |

| STT | Mã số hồ sơ                              | Họ tên người quản lý chuyên môn | Chứng chỉ hành nghề              |            |                               |                     | Số CCCD          | Cơ sở kinh doanh         |            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                               |                                  |                        |                           | Ghi chú |
|-----|------------------------------------------|---------------------------------|----------------------------------|------------|-------------------------------|---------------------|------------------|--------------------------|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|----------------------------------|------------------------|---------------------------|---------|
|     |                                          |                                 | Số                               | Ngày cấp   | Nơi cấp                       | Trình độ chuyên môn |                  | Tên cơ sở                | Loại hình  | Phạm vi kinh doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Địa chỉ                                       | Số GCN ĐKKDD (...../ĐKK DD-ĐNAI) | Số GCN GPP (..../GP P) | Thời hạn hiệu lực GCN GPP |         |
| 17  | H19.1<br>2-<br>26012<br>0-<br>18003<br>5 | Nguyễn Thị Thắm                 | 1335/B<br>P-<br>CCHN<br>D        | 12/07/2017 | Sở Y tế tỉnh Bình Phước       | Dược sĩ trung học   | 285318392        | Quầy thuốc Vũ Đình Thành | Quầy thuốc | Bán lẻ thuốc hóa dược, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền và sinh phẩm thuộc Danh mục thuốc thiết yếu và Danh mục thuốc không kê đơn bảo quản ở điều kiện thường (Có bao gồm Thuốc phải kiểm soát đặc biệt: thuốc trong danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc độc). Cơ sở không được phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ. | Sóc 5, Xã Tân Khai, Tỉnh Đồng Nai             | 11089                            | 11090                  | 30/1/2029                 | Cấp mới |
| 18  | H19.1<br>2-<br>26012<br>6-<br>18004<br>8 | Phạm Thị Tuyết Mai              | 19338/<br>CCHN-<br>D-SYT-<br>HCM | 09/10/2025 | Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh | Cao đẳng dược       | 080191000<br>658 | Quầy thuốc Thùy Dương    | Quầy thuốc | Bán lẻ thuốc hóa dược, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền và sinh phẩm thuộc Danh mục thuốc thiết yếu và Danh mục thuốc không kê đơn bảo quản ở điều kiện thường (Có bao gồm Thuốc phải kiểm soát đặc biệt: thuốc trong danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc độc). Cơ sở không được phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ. | Tổ 6, ấp Bù Xăng, Xã Thuận Lợi, Tỉnh Đồng Nai | 11091                            | 11092                  | 4/2/2029                  | Cấp mới |

| STT | Mã số hồ sơ                              | Họ tên người quản lý chuyên môn | Chứng chỉ hành nghề              |            |                   |                     | Số CCCD          | Cơ sở kinh doanh     |            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                            |                                  |                        |                           | Ghi chú |
|-----|------------------------------------------|---------------------------------|----------------------------------|------------|-------------------|---------------------|------------------|----------------------|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|----------------------------------|------------------------|---------------------------|---------|
|     |                                          |                                 | Số                               | Ngày cấp   | Nơi cấp           | Trình độ chuyên môn |                  | Tên cơ sở            | Loại hình  | Phạm vi kinh doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Địa chỉ                                    | Số GCN ĐKKDD (...../ĐKK DD-ĐNAI) | Số GCN GPP (..../GP P) | Thời hạn hiệu lực GCN GPP |         |
| 19  | H19.1<br>2-<br>26013<br>0-<br>18001<br>6 | Hoàng Thị Thúy Hằng             | 10384/<br>CCHN-<br>D-SYT<br>ĐNAI | 08/12/2025 | SYT tỉnh Đồng Nai | DSTH                | 070191003<br>780 | Quầy thuốc Thúy Hằng | Quầy thuốc | Bán lẻ thuốc hóa dược, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền và sinh phẩm thuộc Danh mục thuốc thiết yếu và Danh mục thuốc không kê đơn bảo quản ở điều kiện thường (Có bao gồm Thuốc phải kiểm soát đặc biệt: thuốc trong danh mục thuốc, được chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc độc). Cơ sở không được phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ. | Thôn Đồng Tâm, xã Phú Trung, tỉnh Đồng Nai | 11093                            | 11094                  | 4/2/2029                  | Cấp mới |
| 20  | H19.1<br>2-<br>26013<br>0-<br>18002<br>2 | Thái Vĩnh Hậu                   | 10467/<br>CCHN-<br>D-SYT<br>ĐNAI | 01/09/2026 | SYT tỉnh Đồng Nai | DSTH                | 070090004<br>951 | Quầy thuốc Kiều Hạnh | Quầy thuốc | Bán lẻ thuốc hóa dược, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền và sinh phẩm thuộc Danh mục thuốc thiết yếu và Danh mục thuốc không kê đơn bảo quản ở điều kiện thường (Có bao gồm Thuốc phải kiểm soát đặc biệt: thuốc trong danh mục thuốc, được chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc độc). Cơ sở không được phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ. | Thôn Đắc Lim, xã Đắc Ó, tỉnh Đồng Nai      | 11095                            | 11096                  | 4/2/2029                  | Cấp mới |

| STT | Mã số hồ sơ                              | Họ tên người quản lý chuyên môn | Chứng chỉ hành nghề |            |                       |                     | Số CCCD      | Cơ sở kinh doanh       |            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                          |                                  |                          |                           | Ghi chú |
|-----|------------------------------------------|---------------------------------|---------------------|------------|-----------------------|---------------------|--------------|------------------------|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|--------------------------|---------------------------|---------|
|     |                                          |                                 | Số                  | Ngày cấp   | Nơi cấp               | Trình độ chuyên môn |              | Tên cơ sở              | Loại hình  | Phạm vi kinh doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Địa chỉ                                                                  | Số GCN ĐKKDD (...../ĐKK DD-ĐNAI) | Số GCN GPP (....../GP P) | Thời hạn hiệu lực GCN GPP |         |
| 21  | H19.1<br>2-<br>26012<br>9-<br>18001<br>7 | Nguyễn Thị Trang                | 6040/CHN-D-SYT-ĐNAI | 08/03/2022 | Sở Y tế tỉnh Đồng Nai | Dược sĩ trung học   | 251357001    | Quầy thuốc Nguyễn Bình | Quầy thuốc | Bán lẻ thuốc hóa dược, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền và sinh phẩm thuộc Danh mục thuốc thiết yếu và Danh mục thuốc không kê đơn bảo quản ở điều kiện thường (Có bao gồm Thuốc phải kiểm soát đặc biệt: thuốc trong danh mục thuốc, được chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc độc). Cơ sở không được phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ. | Số 540, đường Bình Minh, Tổ 4, Ấp 5, Xã An Viễn, Tỉnh Đồng Nai           | 11097                            | 11098                    | 5/2/2029                  | Cấp mới |
| 22  | H19.1<br>2-<br>26012<br>9-<br>18004<br>9 | Nguyễn Thị Trang                | 9377/CHN-D-SYT-ĐNAI | 10/09/2024 | Sở Y tế tỉnh Đồng Nai | Dược sĩ trung cấp   | 038191001389 | Quầy thuốc Lê Thịnh    | Quầy thuốc | Bán lẻ thuốc hóa dược, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền và sinh phẩm thuộc Danh mục thuốc thiết yếu và Danh mục thuốc không kê đơn bảo quản ở điều kiện thường (Có bao gồm Thuốc phải kiểm soát đặc biệt: thuốc trong danh mục thuốc, được chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc độc). Cơ sở không được phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ. | Thửa 64/37 đường Nguyễn Hoàng, Tổ 4, Ấp 12B, Xã Trảng Bom, Tỉnh Đồng Nai | 11099                            | 11100                    | 5/2/2029                  | Cấp mới |

| STT | Mã số hồ sơ                              | Họ tên người quản lý chuyên môn | Chứng chỉ hành nghề              |            |                       |                     | Số CCCD          | Cơ sở kinh doanh           |            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                   |                                  |                        |                           | Ghi chú |
|-----|------------------------------------------|---------------------------------|----------------------------------|------------|-----------------------|---------------------|------------------|----------------------------|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|----------------------------------|------------------------|---------------------------|---------|
|     |                                          |                                 | Số                               | Ngày cấp   | Nơi cấp               | Trình độ chuyên môn |                  | Tên cơ sở                  | Loại hình  | Phạm vi kinh doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Địa chỉ                                                           | Số GCN ĐKKDD (...../ĐKK DD-ĐNAI) | Số GCN GPP (..../GP P) | Thời hạn hiệu lực GCN GPP |         |
| 23  | H19.1<br>2-<br>26013<br>0-<br>18002<br>5 | Lê Thị Hường                    | 10398/<br>CCHN-<br>D-SYT<br>ĐNAI | 16/12/2025 | SYT tỉnh Đồng Nai     | Dược sĩ cao đẳng    | 038190015<br>581 | Quầy thuốc An Lộc          | Quầy thuốc | Bán lẻ thuốc hóa dược, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền và sinh phẩm thuộc Danh mục thuốc thiết yếu và Danh mục thuốc không kê đơn bảo quản ở điều kiện thường (Có bao gồm Thuốc phải kiểm soát đặc biệt: thuốc trong danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc độc). Cơ sở không được phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ. | 31/1A, Đường Chát Thái Rắn, tổ 2, ấp 4, xã An Viễn, tỉnh Đồng Nai | 11101                            | 11102                  | 5/2/2029                  | Cấp mới |
| 24  | H19.1<br>2-<br>26012<br>8-<br>18002<br>7 | Lê Thị Huệ                      | 10465/<br>CCHN-<br>D-SYT<br>ĐNAI | 09/01/2026 | Sở Y tế tỉnh Đồng Nai | Dược sĩ cao đẳng    | 038198020<br>032 | Quầy thuốc Tây Hùng Hậu II | Quầy thuốc | Bán lẻ thuốc hóa dược, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền và sinh phẩm thuộc Danh mục thuốc thiết yếu và Danh mục thuốc không kê đơn bảo quản ở điều kiện thường (Có bao gồm Thuốc phải kiểm soát đặc biệt: thuốc trong danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc độc). Cơ sở không được phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ. | 76 Võ Thị Sáu, Tổ 4, Khu 14, Xã Bình An, Tỉnh Đồng Nai            | 11103                            | 11104                  | 3/2/2029                  | Cấp mới |

| STT | Mã số hồ sơ                              | Họ tên người quản lý chuyên môn | Chứng chỉ hành nghề              |            |                               |                     | Số CCCD          | Cơ sở kinh doanh       |            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                    |                                  |                          | Ghi chú  |                           |
|-----|------------------------------------------|---------------------------------|----------------------------------|------------|-------------------------------|---------------------|------------------|------------------------|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|----------------------------------|--------------------------|----------|---------------------------|
|     |                                          |                                 | Số                               | Ngày cấp   | Nơi cấp                       | Trình độ chuyên môn |                  | Tên cơ sở              | Loại hình  | Phạm vi kinh doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Địa chỉ                                                            | Số GCN ĐKKDD (...../ĐKK DD-ĐNAI) | Số GCN GPP (....../GP P) |          | Thời hạn hiệu lực GCN GPP |
| 25  | H19.1<br>2-<br>26012<br>5-<br>18000<br>4 | Nguyễn Thị Doán                 | 10259/<br>CCHN-<br>D-SYT<br>ĐNAI | 13/10/2025 | Sở Y tế tỉnh Đồng Nai         | Dược sĩ trung cấp   | 038189015<br>315 | Quầy thuốc Nhân Dân 2  | Quầy thuốc | Bán lẻ thuốc hóa dược, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền và sinh phẩm thuộc Danh mục thuốc thiết yếu và Danh mục thuốc không kê đơn bảo quản ở điều kiện thường (Có bao gồm Thuốc phải kiểm soát đặc biệt: thuốc trong danh mục thuốc, được chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc độc). Cơ sở không được phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ. | Tổ 27, Ấp Trầu, Xã Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai                       | 11105                            | 11106                    | 3/2/2029 | Cấp mới                   |
| 26  | H19.1<br>2-<br>26012<br>5-<br>18000<br>5 | Nguyễn Thị Mỹ Diệu              | 17866/<br>CCHN-<br>D-SYT<br>HCM  | 09/04/2025 | Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh | Cao đẳng dược       | 052300003<br>110 | Quầy thuốc Bảo Ngọc 30 | Quầy thuốc | Bán lẻ thuốc hóa dược, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền và sinh phẩm thuộc Danh mục thuốc thiết yếu và Danh mục thuốc không kê đơn bảo quản ở điều kiện thường (Có bao gồm Thuốc phải kiểm soát đặc biệt: thuốc trong danh mục thuốc, được chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc độc). Cơ sở không được phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ. | Số 2742, Đường Hùng Vương, Ấp Hòa Bình, Xã Phước An, Tỉnh Đồng Nai | 11107                            | 11108                    | 3/2/2029 | Cấp mới                   |

| STT | Mã số hồ sơ                              | Họ tên người quản lý chuyên môn | Chứng chỉ hành nghề               |            |                       |                     | Số CCCD          | Cơ sở kinh doanh        |            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                    |                                  |                        | Ghi chú   |                           |
|-----|------------------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------|------------|-----------------------|---------------------|------------------|-------------------------|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|----------------------------------|------------------------|-----------|---------------------------|
|     |                                          |                                 | Số                                | Ngày cấp   | Nơi cấp               | Trình độ chuyên môn |                  | Tên cơ sở               | Loại hình  | Phạm vi kinh doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Địa chỉ                                            | Số GCN ĐKKDD (...../ĐKK DD-ĐNAI) | Số GCN GPP (..../GP P) |           | Thời hạn hiệu lực GCN GPP |
| 27  | H19.1<br>2-<br>26013<br>0-<br>18003<br>5 | Trần Thị Thanh                  | 2523/C<br>CHN-<br>D-SYT-<br>CM    | 25/3/2022  | SYT tỉnh Cà Mau       | Dược sĩ trung học   | 036177021<br>013 | Quầy thuốc Đức Nguyên 5 | Quầy thuốc | Bán lẻ thuốc hóa dược, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền và sinh phẩm thuộc Danh mục thuốc thiết yếu và Danh mục thuốc không kê đơn bảo quản ở điều kiện thường (Có bao gồm Thuốc phải kiểm soát đặc biệt: thuốc trong danh mục thuốc, được chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc độc). Cơ sở không được phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ. | tổ 14, ấp Đất Mới, xã Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai    | 11109                            | 11110                  | 3/2/2029  | Cấp mới                   |
| 28  | H19.1<br>2-<br>26012<br>3-<br>18000<br>4 | Trịnh Thị Hòa                   | 10146/<br>CCHN-<br>D-SYT-<br>ĐNAI | 04/09/2025 | Sở Y tế tỉnh Đồng Nai | Dược sĩ trung cấp   | 001188031<br>224 | Quầy thuốc Toàn Trọng   | Quầy thuốc | Bán lẻ thuốc hóa dược, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền và sinh phẩm thuộc Danh mục thuốc thiết yếu và Danh mục thuốc không kê đơn bảo quản ở điều kiện thường (Không bao gồm Thuốc phải kiểm soát đặc biệt). Cơ sở không được phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ.                                                                                                                | Tổ 4, Ấp 9, Xã Sông Ray, Tỉnh Đồng Nai             | 11111                            | 11112                  | 5/2/2029  | Cấp mới                   |
| 29  | H19.1<br>2-<br>26012<br>1-<br>18006<br>4 | Nguyễn Thanh Nhân               | 7272/C<br>CHN-<br>D-SYT-<br>ĐNAI  | 06/02/2023 | Sở Y tế Đồng Nai      | Dược sĩ đại học     | 034186006<br>830 | Nhà thuốc Thanh Nhân    | Nhà thuốc  | Bán lẻ thuốc hóa dược, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền và sinh phẩm bảo quản ở điều kiện thường (Có bao gồm Thuốc phải kiểm soát đặc biệt: thuốc trong danh mục thuốc, được chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc độc). Cơ sở không được phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ                                                                | 245/12, khu phố 1, Phường Long Hưng, Tỉnh Đồng Nai |                                  | 11113                  | 28/1/2029 | đánh giá định kỳ          |

| STT | Mã số hồ sơ                              | Họ tên người quản lý chuyên môn | Chứng chỉ hành nghề              |            |                       |                     | Số CCCD      | Cơ sở kinh doanh    |            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                  |                                  |                        |                           | Ghi chú          |
|-----|------------------------------------------|---------------------------------|----------------------------------|------------|-----------------------|---------------------|--------------|---------------------|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|------------------------|---------------------------|------------------|
|     |                                          |                                 | Số                               | Ngày cấp   | Nơi cấp               | Trình độ chuyên môn |              | Tên cơ sở           | Loại hình  | Phạm vi kinh doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Địa chỉ                                                                          | Số GCN ĐKKDD (...../ĐKK DD-ĐNAI) | Số GCN GPP (..../GP P) | Thời hạn hiệu lực GCN GPP |                  |
| 30  | H19.1<br>2-<br>26012<br>8-<br>18004<br>1 | Mai Diễm Huyền                  | 6297/C<br>CHN-<br>D-SYT-<br>ĐNAI | 30/05/2022 | Sở Y tế tỉnh Đồng Nai | Dược sĩ đại học     | 075195011533 | Nhà thuốc Mai Phúc  | Nhà thuốc  | Bán lẻ thuốc hóa dược, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền và sinh phẩm bảo quản ở điều kiện thường (Có bao gồm Thuốc phải kiểm soát đặc biệt: thuốc trong danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc độc). Cơ sở không được phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ                                                                | L2-20, KDC Phú Gia 2, Khu phố 5, Phường Trảng Dài, Tỉnh Đồng Nai                 |                                  | 11114                  | 5/2/2029                  | đánh giá định kỳ |
| 31  | H19.1<br>2-<br>26012<br>7-<br>18004<br>6 | Lê Nguyên Khôi                  | 6506/C<br>CHN-<br>D-SYT-<br>ĐNAI | 28/07/2022 | Sở Y tế tỉnh Đồng Nai | Dược sĩ đại học     | 075096022753 | Nhà thuốc An Nguyên | Nhà thuốc  | Bán lẻ thuốc hóa dược, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền và sinh phẩm bảo quản ở điều kiện thường (Có bao gồm Thuốc phải kiểm soát đặc biệt: thuốc trong danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc độc). Cơ sở không được phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ                                                                | Đường D18 TĐC Lộc An - Bình Sơn, Tổ 10, Ấp An Bình, Xã Long Thành, Tỉnh Đồng Nai |                                  | 11115                  | 3/2/2029                  | đánh giá định kỳ |
| 32  | H19.1<br>2-<br>26011<br>8-<br>18000<br>2 | Nguyễn Thị Hạnh                 | 7135/C<br>CHN-<br>D-SYT-<br>ĐNAI | 26/12/2022 | Sở Y tế tỉnh Đồng Nai | Dược sĩ trung cấp   | 075172010431 | Quầy thuốc Hạnh Lâm | Quầy thuốc | Bán lẻ thuốc hóa dược, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền và sinh phẩm thuộc Danh mục thuốc thiết yếu và Danh mục thuốc không kê đơn bảo quản ở điều kiện thường (Có bao gồm Thuốc phải kiểm soát đặc biệt: thuốc trong danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc độc). Cơ sở không được phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ. | Ấp 5 Tam An, Xã An Phước, Tỉnh Đồng Nai                                          |                                  | 11116                  | 28/1/2029                 | đánh giá định kỳ |

| STT | Mã số hồ sơ                              | Họ tên người quản lý chuyên môn | Chứng chỉ hành nghề        |            |                               |                     | Số CCCD          | Cơ sở kinh doanh      |            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                  |                                  |                        |                           | Ghi chú          |
|-----|------------------------------------------|---------------------------------|----------------------------|------------|-------------------------------|---------------------|------------------|-----------------------|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|----------------------------------|------------------------|---------------------------|------------------|
|     |                                          |                                 | Số                         | Ngày cấp   | Nơi cấp                       | Trình độ chuyên môn |                  | Tên cơ sở             | Loại hình  | Phạm vi kinh doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Địa chỉ                                                          | Số GCN ĐKKDD (...../ĐKK DD-ĐNAI) | Số GCN GPP (..../GP P) | Thời hạn hiệu lực GCN GPP |                  |
| 33  | H19.1<br>2-<br>26011<br>6-<br>18004<br>9 | Trần Thị Thúy Vân               | 7257/<br>HCM-<br>CCHN<br>D | 19/12/2016 | Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh | Dược sĩ cao đẳng    | 075192011<br>803 | Quầy thuốc Nhân Đức   | Quầy thuốc | Bán lẻ thuốc hóa dược, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền và sinh phẩm thuộc Danh mục thuốc thiết yếu và Danh mục thuốc không kê đơn bảo quản ở điều kiện thường (Có bao gồm Thuốc phải kiểm soát đặc biệt: thuốc trong danh mục thuốc, được chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc độc). Cơ sở không được phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ. | Áp Tam Bung, Xã Thống Nhất, Tỉnh Đồng Nai                        |                                  | 11117                  | 29/1/2029                 | đánh giá định kỳ |
| 34  | H19.1<br>2-<br>26011<br>5-<br>18006<br>9 | Lê Thanh Trúc                   | 131/Đ<br>NAI-<br>CCHN<br>D | 26/08/2013 | Sở Y tế tỉnh Đồng Nai         | Dược sĩ trung học   | 075190025<br>976 | Quầy thuốc Thanh Minh | Quầy thuốc | Bán lẻ thuốc hóa dược, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền và sinh phẩm thuộc Danh mục thuốc thiết yếu và Danh mục thuốc không kê đơn bảo quản ở điều kiện thường (Có bao gồm Thuốc phải kiểm soát đặc biệt: thuốc trong danh mục thuốc, được chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc độc). Cơ sở không được phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ. | Số 7 Đường Cổng Chính, Ấp Quảng Đà, Xã Hưng Thịnh, Tỉnh Đồng Nai |                                  | 11118                  | 29/1/2029                 | đánh giá định kỳ |

| STT | Mã số hồ sơ                              | Họ tên người quản lý chuyên môn | Chứng chỉ hành nghề              |            |                                  |                                                                | Số CCCD          | Cơ sở kinh doanh       |               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                        |                                 |                        |                           | Ghi chú             |
|-----|------------------------------------------|---------------------------------|----------------------------------|------------|----------------------------------|----------------------------------------------------------------|------------------|------------------------|---------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|---------------------------------|------------------------|---------------------------|---------------------|
|     |                                          |                                 | Số                               | Ngày cấp   | Nơi cấp                          | Trình độ chuyên môn                                            |                  | Tên cơ sở              | Loại hình     | Phạm vi kinh doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Địa chỉ                                                                | Số GCN ĐKKDD (...../ĐKKDD-ĐNAI) | Số GCN GPP (...../GPP) | Thời hạn hiệu lực GCN GPP |                     |
| 35  | H19.1<br>2-<br>26012<br>0-<br>18001<br>2 | PHẠM<br>VĂN<br>TIẾN             | 2274/C<br>CHN-<br>D-SYT-<br>BP   | 25/02/2023 | Sở Y tế<br>tỉnh<br>Bình<br>Phước | Cao<br>đẳng<br>danh<br>hiệu cử<br>nhân<br>thực<br>hành<br>dược | 001066022<br>749 | Quầy thuốc<br>Nhật Tân | Quầy<br>thuốc | Bán lẻ thuốc hóa dược, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền và sinh phẩm thuộc Danh mục thuốc thiết yếu và Danh mục thuốc không kê đơn bảo quản ở điều kiện thường (Có bao gồm Thuốc phải kiểm soát đặc biệt: thuốc trong danh mục thuốc, được chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc độc). Cơ sở không được phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ. | Ấp Tân<br>Phước, Xã<br>Hưng Phước,<br>Tỉnh Đồng<br>Nai                 |                                 | 11119                  | 30/1/2029                 | đánh giá<br>định kỳ |
| 36  | H19.1<br>2-<br>26020<br>4-<br>18004<br>7 | Cao Phong                       | 6385/C<br>CHN-<br>D-SYT-<br>ĐNAI | 15/11/2023 | Sở Y tế<br>tỉnh<br>Đồng<br>Nai   | Dược sĩ<br>đại học                                             | 075083011<br>095 | Nhà thuốc<br>Chơn Tâm  | Nhà<br>thuốc  | Bán lẻ thuốc hóa dược, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền và sinh phẩm bảo quản ở điều kiện thường (Có bao gồm Thuốc phải kiểm soát đặc biệt: thuốc trong danh mục thuốc, được chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc độc). Cơ sở không được phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ                                                                | 129/18, tổ 16,<br>KP Công Lý,<br>Phường Trần<br>Biên, Tỉnh<br>Đồng Nai |                                 | 11120                  | 5/2/2029                  | đánh giá<br>định kỳ |

| STT | Mã số hồ sơ                              | Họ tên người quản lý chuyên môn | Chứng chỉ hành nghề              |            |                         |                        | Số CCCD      | Cơ sở kinh doanh      |            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                          |                                  |                        | Ghi chú  |                           |
|-----|------------------------------------------|---------------------------------|----------------------------------|------------|-------------------------|------------------------|--------------|-----------------------|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|----------------------------------|------------------------|----------|---------------------------|
|     |                                          |                                 | Số                               | Ngày cấp   | Nơi cấp                 | Trình độ chuyên môn    |              | Tên cơ sở             | Loại hình  | Phạm vi kinh doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Địa chỉ                                  | Số GCN ĐKKDD (...../ĐKK DD-ĐNAI) | Số GCN GPP (..../GP P) |          | Thời hạn hiệu lực GCN GPP |
| 37  | H19.1<br>2-<br>26012<br>9-<br>18002<br>3 | Ngô Thị Hà                      | 2716/C<br>CHN-<br>D-SYT-<br>BP   | 27/04/2025 | Sở Y tế tỉnh Bình Phước | Dược sĩ cao đẳng       | 051182002399 | Quầy thuốc Thu Hà     | Quầy thuốc | Bán lẻ thuốc hóa dược, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền và sinh phẩm thuộc Danh mục thuốc thiết yếu và Danh mục thuốc không kê đơn bảo quản ở điều kiện thường (Có bao gồm Thuốc phải kiểm soát đặc biệt: thuốc trong danh mục thuốc, được chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc độc). Cơ sở không được phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ. | Thôn Minh Tâm, Xã Bù Đăng, Tỉnh Đồng Nai |                                  | 11121                  | 4/2/2029 | đánh giá định kỳ          |
| 38  | H19.1<br>2-<br>26012<br>9-<br>18006<br>5 | Nguyễn Thị Hường                | 6810/C<br>CHN-<br>D-SYT-<br>ĐNAI | 20/10/2022 | Sở Y tế tỉnh Đồng Nai   | Cử nhân thực hành dược | 075196005613 | Quầy thuốc Thảo Tâm 2 | Quầy thuốc | Bán lẻ thuốc hóa dược, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền và sinh phẩm thuộc Danh mục thuốc thiết yếu và Danh mục thuốc không kê đơn bảo quản ở điều kiện thường (Có bao gồm Thuốc phải kiểm soát đặc biệt: thuốc trong danh mục thuốc, được chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc độc). Cơ sở không được phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ. | Tổ 10, Xã Trị An, Tỉnh Đồng Nai          |                                  | 11122                  | 5/2/2029 | đánh giá định kỳ          |

| STT | Mã số hồ sơ                              | Họ tên người quản lý chuyên môn | Chứng chỉ hành nghề |            |                       |                     | Số CCCD       | Cơ sở kinh doanh    |            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                      |                                  |                        | Ghi chú  |                           |
|-----|------------------------------------------|---------------------------------|---------------------|------------|-----------------------|---------------------|---------------|---------------------|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|----------------------------------|------------------------|----------|---------------------------|
|     |                                          |                                 | Số                  | Ngày cấp   | Nơi cấp               | Trình độ chuyên môn |               | Tên cơ sở           | Loại hình  | Phạm vi kinh doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Địa chỉ                                                              | Số GCN ĐKKDD (...../ĐKK DD-ĐNAI) | Số GCN GPP (..../GP P) |          | Thời hạn hiệu lực GCN GPP |
| 39  | H19.1<br>2-<br>26012<br>9-<br>18005<br>1 | Nguyễn Thị Mai Sang             | 313/Đ NAI-CCHN D    | 13/11/2013 | Sở Y tế tỉnh Đồng Nai | Dược sĩ trung cấp   | 075185017 352 | Quầy thuốc Đức Sang | Quầy thuốc | Bán lẻ thuốc hóa dược, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền và sinh phẩm thuộc Danh mục thuốc thiết yếu và Danh mục thuốc không kê đơn bảo quản ở điều kiện thường (Có bao gồm Thuốc phải kiểm soát đặc biệt: thuốc trong danh mục thuốc, được chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc độc). Cơ sở không được phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ. | Ấp 1A, Xã Xuân Bắc, Tỉnh Đồng Nai                                    |                                  | 11123                  | 5/2/2029 | đánh giá định kỳ          |
| 40  | H19.1<br>2-<br>26012<br>8-<br>18007<br>6 | Hoàng Thị Nhung                 | 3966/CHN-D-SYT ĐNAI | 23/12/2019 | Sở Y tế tỉnh Đồng Nai | Dược sĩ trung cấp   | 162795447     | Quầy thuốc Diệu Anh | Quầy thuốc | Bán lẻ thuốc hóa dược, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền và sinh phẩm thuộc Danh mục thuốc thiết yếu và Danh mục thuốc không kê đơn bảo quản ở điều kiện thường (Có bao gồm Thuốc phải kiểm soát đặc biệt: thuốc trong danh mục thuốc, được chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc độc). Cơ sở không được phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ. | Đường Hùng Vương, Tổ 14, Ấp Phước Hiệp, Xã Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai |                                  | 11124                  | 3/2/2029 | đánh giá định kỳ          |

| STT | Mã số hồ sơ                              | Họ tên người quản lý chuyên môn | Chứng chỉ hành nghề |            |                       |                     | Số CCCD      | Cơ sở kinh doanh      |            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                   |                                  |                        | Ghi chú  |                           |
|-----|------------------------------------------|---------------------------------|---------------------|------------|-----------------------|---------------------|--------------|-----------------------|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|----------------------------------|------------------------|----------|---------------------------|
|     |                                          |                                 | Số                  | Ngày cấp   | Nơi cấp               | Trình độ chuyên môn |              | Tên cơ sở             | Loại hình  | Phạm vi kinh doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Địa chỉ                                                           | Số GCN ĐKKDD (...../ĐKK DD-ĐNAI) | Số GCN GPP (..../GP P) |          | Thời hạn hiệu lực GCN GPP |
| 41  | H19.1<br>2-<br>26012<br>9-<br>18001<br>3 | Nguyễn Minh Trung               | 4343/CHN-D-SYT-ĐNAI | 31/08/2020 | Sở Y tế tỉnh Đồng Nai | Dược sĩ trung học   | 052091021739 | Quầy thuốc Minh Đan 1 | Quầy thuốc | Bán lẻ thuốc hóa dược, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền và sinh phẩm thuộc Danh mục thuốc thiết yếu và Danh mục thuốc không kê đơn bảo quản ở điều kiện thường (Có bao gồm Thuốc phải kiểm soát đặc biệt: thuốc trong danh mục thuốc, được chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc độc). Cơ sở không được phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ. | Đường Lý Thái Tổ, Tổ 3, Ấp Vĩnh Tuy, Xã Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai |                                  | 11125                  | 3/2/2029 | đánh giá định kỳ          |
| 42  | H19.1<br>2-<br>26013<br>0-<br>18001<br>3 | PHẠM THỊ THANH THỦY             | 316/ĐNAI-CCHND      | 13/11/2013 | SYT tỉnh Đồng Nai     | Dược sĩ trung học   | 079187004589 | Quầy thuốc Quỳnh Anh  | Quầy thuốc | Bán lẻ thuốc hóa dược, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền và sinh phẩm thuộc Danh mục thuốc thiết yếu và Danh mục thuốc không kê đơn bảo quản ở điều kiện thường (Có bao gồm Thuốc phải kiểm soát đặc biệt: thuốc trong danh mục thuốc, được chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc độc). Cơ sở không được phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ. | Đường Hùng Vương, tổ 10, ấp 3, xã An Phước, tỉnh Đồng Nai         |                                  | 11126                  | 3/2/2029 | đánh giá định kỳ          |

| STT | Mã số hồ sơ                              | Họ tên người quản lý chuyên môn | Chứng chỉ hành nghề |            |                       |                     | Số CCCD      | Cơ sở kinh doanh          |            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                    |                                  |                          |                           | Ghi chú          |
|-----|------------------------------------------|---------------------------------|---------------------|------------|-----------------------|---------------------|--------------|---------------------------|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|----------------------------------|--------------------------|---------------------------|------------------|
|     |                                          |                                 | Số                  | Ngày cấp   | Nơi cấp               | Trình độ chuyên môn |              | Tên cơ sở                 | Loại hình  | Phạm vi kinh doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Địa chỉ                                                            | Số GCN ĐKKDD (...../ĐKK DD-ĐNAI) | Số GCN GPP (....../GP P) | Thời hạn hiệu lực GCN GPP |                  |
| 43  | H19.1<br>2-<br>26013<br>1-<br>18000<br>7 | Nguyễn Thị Thanh Tâm            | 3322/CHN-D-SYT-ĐNAI | 05/03/2018 | SYT tỉnh Đồng Nai     | Dược sĩ trung học   | 040184018030 | Quầy thuốc Thanh Tâm 2598 | Quầy thuốc | Bán lẻ thuốc hóa dược, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền và sinh phẩm thuộc Danh mục thuốc thiết yếu và Danh mục thuốc không kê đơn bảo quản ở điều kiện thường (Có bao gồm Thuốc phải kiểm soát đặc biệt: thuốc trong danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc độc). Cơ sở không được phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ. | Đường Hà Huy Giáp, tổ 26, ấp Văn Hải, xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai |                                  | 11127                    | 3/2/2029                  | đánh giá định kỳ |
| 44  | H19.1<br>2-<br>26012<br>9-<br>18000<br>3 | Võ Thị Hồng                     | 3296/CHN-D-SYT-ĐNAI | 26/01/2018 | Sở Y tế tỉnh Đồng Nai | Dược sĩ trung học   | 270881178    | Quầy thuốc Võ Thị Hồng    | Quầy thuốc | Bán lẻ thuốc hóa dược, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền và sinh phẩm thuộc Danh mục thuốc thiết yếu và Danh mục thuốc không kê đơn bảo quản ở điều kiện thường (Không bao gồm Thuốc phải kiểm soát đặc biệt). Cơ sở không được phép bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ.                                                                                                                | 3143 QL 1A, Ấp Bình Hòa, Xã Xuân Phú, Tỉnh Đồng Nai                |                                  | 11128                    | 5/2/2029                  | đánh giá định kỳ |

Tổng cộng: 44 cơ sở (gồm 16 Nhà thuốc; 25 Quầy thuốc; 03 cơ sở chuyên bán lẻ thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)